**Trường: Họ và tên giáo viên:**

**Tổ:**

Ngày soạn:…/…/…

**CHỦ ĐỀ 9: HIỂU BẢN THÂN, CHỌN ĐÚNG NGHỀ**

(Số tiết: 03)

**HOẠT ĐỘNG 2: ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP GIỮA NHỮNG PHẨM CHẤT NĂNG LỰC CỦA BẢN THÂN VỚI YÊU CẦU CỦA MỘT SỐ NGHỀ CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức**

– Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương.

– Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.

– Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở địa phương.

– Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với một số yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương.

– Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm những nghề ở địa phương.

**2. Về năng lực:**

- Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.

**-** Rèn luyện kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng..; giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**3. Về phẩm chất:** Bồi đắp cho HS phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực , yêu lao động, yêuquê hương đất nước

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Đối với giáo viên**

* SGK, Giáo án.
* Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.
* Giấy nhớ các màu khác nhau.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

1. **Đối với học sinh**

* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.
* Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**NỘI DUNG 2: ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP GIỮA NHỮNG PHẨM CHẤT NĂNG LỰC CỦA BẢN THÂN VỚI YÊU CẦU CỦA MỘT SỐ NGHỀ CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung:** HS xem video về nghề và chia sẻ hiểu biết của bản thân.

**c) Sản phẩm:** Những suy nghĩ, chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  GV đặt câu hỏi:  GV nêu câu hỏi : ? HS xem video về làng nghề và chia sẻ hiểu biết của bản thân.  HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS nghe và trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét phần trả lời của HS. Chốt kiến thức và dẫn dắt vào bài mới  - GV: nhận xét và vào bài mới: | HS có thể trình bày theo hiểu biết của mình |

**2, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (35-38p)**

**Hoạt động 1: Lựa chọn một số nghề đang có ở địa phương mà em quan tâm hoặc yêu thích**

**a. Mục tiêu:** Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương.

– Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.

**b. Nội dung:** Hs sử dụngbài chuẩn bị ở nhà, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS dựa vào chuẩn bị bài ở nhà và trả lời câu hỏi:  ? Trình bày các nhóm làng nghề tại Nam Định  ?Hãy kể tên các làng nghề nổi tiếng ở  Nam Định theo năm nhóm ngành  nghề mà em biết.  **? Kể tên 1 số nghề, nhóm nghề mà em quan tâm hoặc yêu thích**  **Chia lớp thành 2 nhóm, thực hiện trò chơi tiếp sức**  HS lắng nghe.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  Gv chuẩn kiến thức và giới thiệu thông tin cho HS:  Trong số các ngành nghề ở Nam Định,  nhóm làng nghề sản xuất đồ gỗ, mây tre  đan, gốm sứ, thuỷ tinh, dệt may, sợi, thêu  ren, đan lát, cơ khí nhỏ chiếm tỉ lệ lớn  nhất với 53 làng nghề, chiếm 41 % tổng  số làng nghề hiện có. Đây cũng là nhóm  ngành nghề tập trung nhiều làng nghề  truyền thống1.  **Phân loại nghề theo hình thức lao động (Lĩnh vực lao động)**  Theo cách phân loại này thì có 2 lĩnh vực khác nhau: \* Lĩnh vực quản lý, lãnh đạo \* Lĩnh vực sản xuất  **► Lĩnh vực quản lý, lãnh đạo có 10 nhóm nghề:**  - Lãnh đạo các cơ quan Đảng, Nhà Nước, đoàn thể và các bộ phận trong các cơ quan đó. - Lãnh đạo doanh nghiệp - Cán bộ kinh tế, kế hoạch tài chính, thống kê, kế toán... - Cán bộ kỹ thuật công nghiệp - Cán bộ kỹ thuật nông, lâm nghiệp - Cán bộ khoa học giáo dục - Cán bộ văn hóa nghệ thuật - Cán bộ y tế - Cán bộ luật pháp, kiểm sát - Thư ký các cơ quan và một số nghề lao động trí óc khác  **► Lĩnh vực sản xuất có 23 nhóm nghề:**  - Làm việc trên các thiết bị động lực - Khai thác mỏ, dầu, than, hơi đốt, chê biến than (không kể luyện cốc). - Luyện kim, đúc, luyện cốc - Chế tạo máy, gia công kim loại, kỹ thuật điện và điện tử, vô tuyến điện - Công nghiệp hóa chất - Sản xuất giấy và sản phẩm bằng giấy, bìa - Sản xuất vật liệu xây dựng, bê tông, sành sứ, gốm, thủy tinh - Khai thác và chế biến lâm sản - In - Dệt - May mặc - Công nghiệp da, da lông, da giả - Công nghiệp lương thực và thực phẩm - Xây dựng - Nông nghiệp - Lâm nghiệp - Nuôi và đánh bắt thủy sản - Vận tải - Bưu chính viễn thông - Điều khiển máy nâng, chuyển - Thương nghiệp, cung ứng vật tư, phục vụ ăn uống. - Phục vụ công cộng và sinh hoạt - Các nghề sản xuất khác  **b. Phân loại nghề theo đào tạo**  Theo cách phân loại này, các nghề được chia thành 2 loại: *\* Nghề được đào tạo* *\* Nghề không được đào tạo*  **c. Phân loại nghề theo yêu cầu của nghề đối với người lao động**  ***►1/ Những nghề thuộc lĩnh vực hành chính***  Công việc trong nghề hành chính mang tính chất sắp đặt, bố trí, trình bày, phân loại, lưu trữ... các loại hồ sơ, giấy tờ. Cán bộ nhân viên trong những nghề này thường phải hệ thống hóa, phân loại, xử lý các tài liệu, công văn, sổ sách. Những chuyên môn thường gặp là nhân viên văn phòng, thư ký, kế toán, thông kê, lưu trữ, kiểm tra, chấm công...  Nghề hành chính đòi hỏi con người đức tính bình tĩnh, thận trọng, chính chắn, chu đáo. Mọi thói quen, tác phong xấu như tính cẩu thả, bừa bãi, thiếu ngăn nắp, đại khái, qua loa, thờ ơ, lãnh đạm... đều không phù hợp với công việc hành chính.  Người làm nghề hành chính phải có tinh thần kỷ luật trong việc chấp hành những  công việc mang tính sự vụ, biết giữ trật tự, nghiêm túc khi làm việc. Ngoài ra họ lại phải am hiểu cách phân loại tài liệu, cách sắp sếp tài liệu ngăn nắp, có năng lực nhận xét, phê phán cách chấp hành thủ tục giấy tờ, cách soạn thảo văn bản... thiếu cơ sở khoa học. Bản thân họ cũng cần thành thạo công việc viết văn bản.  ***► 2/ Những nghề thuộc lĩnh vực tiếp xúc với con người***  Ở đây, ta có thể kể đến những nhân viên bán hàng, những thầy thuốc, thầy giáo, những người phục vụ khách sạn, những cán bộ tổ chức v.v… Những người này luôn phải có thái độ ứng xử hòa nhã, chân thành, tế nhị, tinh ý, mềm mỏng, linh hoạt, ân cần, cởi mở… Thái độ và hành vi đối xử lạnh nhạt, thờ ơ, thiếu thông cảm, thiếu nâng đỡ, vụ lợi v.v… đều xa lại với các công việc nói trên.  ***►3/ Những nghề thợ (công nhân)***  Tính chất nội dung lao động của nghề thợ rất đa dạng. Có những người thợ làm việc trong các ngành công nghiệp (thợ dệt, thợ tiện, thợ phay, thợ nguội, thợ chỉnh công cụ …), trong các ngành tiểu thủ công nghiệp (thợ thêu, thợ làm mây tre đan, sơn mài…), trong lĩnh vực dịch vụ (cắt tóc, sửa chữa đồ dùng gia đình…) và rất nhiều loại thợ khác như lái tàu hỏa, ô tô, xe điện, in ấn, xây dựng, khai thác tài nguyên… Nghề thợ đại diện cho nền sản xuất công nghiệp. Tác phong công nghiệp, tư duy kỹ thuật, trí nhớ, tưởng tượng không gian, khéo tay… là những yếu tố tâm lý cơ bản không thể thiếu được ở người thợ. Nghề thợ đang có sự chuyển biến về cấu trúc: những nghề lao động chân tay sẽ ngày càng giảm, lao động trí tuệ sẽ tăng lên. Ở những nước công nghiệp hiện nay như Mỹ, Pháp, Anh… số công nhân “cổ trắng” (công nhân trí thức) đã đông hơn công nhân “cổ xanh” (công nhân làm những công việc tay chân nặng nhọc).  ***►4/ Những nghề trong lĩnh vực kỹ thuật***  Nghề kỹ thuật rất gần với nghề thợ. Đó là nghề của các kỹ sư thuộc nhiều lĩnh vực sản xuất. nghề kỹ thuật đòi hỏi người lao động lòng say mê với công việc thiết kế và vận hành kỹ thuật, nắm chắc những tri thức khoa học hiện đại, có khả năng tiếp cận với công nghệ mới. Người làm nghề kỹ thuật phải có nhiệt tình và óc sáng tạo trong công việc. Họ còn đóng vai trò tổ chức sản xuất, do đó năng lực tổ chức có vị trí cơ bản.  ***►5/ Những nghề trong lĩnh vực văn học và nghệ thuật***  Văn học, nghệ thuật là một lĩnh vực hoạt động đa dạng mà tính sáng tạo là một đặc trưng nổi bật. Tính không lặp lại, tính độc đáo và riêng biệt trở thành yếu tố tiên quyết trong mỗi sản phẩm thơ văn, âm nhạc, phim ảnh, biểu diễn nghệ thuật… Trong hoạt động văn học và nghệ thuật, ta thấy có rất nhiều gương mặt nhà văn, nhà thơ, nhà soạn nhạc, nhà viết kịch, nhà ảo thuật, các diễn viên điện ảnh, xiếc, ca nhạc, nhà nhiếp ảnh, nhà đạo diễn phim, người trang trí sân khấu và cửa hàng v.v… Yêu cầu chung của nghề nghiệp đối với họ là phải có cảm hứng sáng tác, sự tinh tế và nhạy bén trong cảm thụ cuộc sống, lối sống có cá tính và có văn hóa, gắn bó với cuộc sống lao động của quần chúng. Ngoài ra, người làm công tác văn học, nghệ thuật phải có năng lực diễn đạt tư tưởng và tình cảm, năng lực tác động đến người khác bằng ngôn ngữ, năng lực thâm nhập vào quần chúng.  ***►6/ Những nghề thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học***  Đó là những nghề tìm tòi, phát hiện những quy luật trong đời sống xã hội, trong thế giới tự nhiên cũng như trong tư duy con người. Người làm công tác nghiên cứu  khoa học phải say mê tìm kiếm chân lý, luôn luôn học hỏi, tôn trọng sự thật, thái độ thật khách quan trước đối tượng nghiên cứu, người nghiên cứu khoa học phải rèn luyện tư duy logic, tích lũy tri thức, độc lập sáng tạo… Ngoài ra, họ còn phải là con người thực sự khiêm tốn, trung thực, bảo vệ chân lý đên cùng.  ***►7/ Những nghề tiếp xúc với thiên nhiên***  Đó là những nghề chăn nuôi gia súc, gia cầm, thuần dưỡng súc vật, nghề trồng trọt, khai thác gỗ, trồng rừng, trồng hoa và cây cảnh… Muốn làm những nghề này, con người phải yêu thích thiên nhiên, say mê với thế giới thực vật và động vật. Mặt khác, họ phải cần cù, chịu đựng khó khăn, thích nghi với hoạt động ngoài trời, thận trọng và tỉ mỉ.  ***►8/ Những nghề có điều kiện lao động đặc biệt***  Thuộc lĩnh vực lao động này, ta thấy có những công việc như lái máy bay thí nghiệm, du hành vũ trụ, khai thác tài nghuyên dưới đáy biển, thám hiểm… Những người làm nghề này phải có lòng quả cảm, ý chí kiên định, say mê với tính chất mạo hiểm của công việc, không ngại khó khăn, gian khổ, không ngại hi sinh, thích ứng với cuộc sống không ổn định. | **1.Một số nhóm nghề ở địa phương**  Dựa theo đặc điểm và loại hình sản phẩm, các làng nghề ở  Nam Định được phân thành năm nhóm sau:  – Nhóm làng nghề chế biến bảo quản nông – lâm – thuỷ sản: làm bún, chế biến lâm sản, bánh kẹo, nước mắm,… Điển hình như làng nghề dâu tơ tằm Hồng Thiện (Xuân Trường), làng nghề nước mắm Sa Châu (Giao Thuỷ).  – Nhóm làng nghề sản xuất hàng thủ công mĩ nghệ: dệt chiếu, đan lưới, nón lá, sơn mài. Điển hình như làng nghề chiếu cói An Đạo (Hải Hậu), làng nghề nón lá Đào Khê Thượng (Nghĩa Hưng), làng nghề truyền thống sơn mài Cát Đằng (Ý Yên).    – Nhóm làng nghề sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thuỷ tinh, dệt may, sợi, thêu ren, đan lát, cơ khí nhỏ. Điển hình như làng nghề gỗ La Xuyên (Ý Yên), làng nghề truyền thống mây tre đan thôn An Mỹ (Trực Ninh), làng nghề ươm tơ, dệt vải Cổ Chất (Trực Ninh), làng nghề truyền thống đúc kim loại Tống Xá (Ý Yên), làng nghề cơ khí Vân Chàng (Nam Trực).  – Nhóm làng nghề sản xuất và kinh doanh sinh vật cảnh. Điển hình như làng nghề truyền thống hoa, cây cảnh Vị Khê (Nam Trực), làng nghề cây cảnh Hồng Tiến (Hải Hậu). – Nhóm làng nghề các dịch vụ phục vụ sản xuất, đời sống dân cư nông thôn. Điển hình như làng nghề xây dựng Vũ Lao (Nam Trực), làng nghề xây dựng Đoàn Kết (Hải Hậu). |

**Hoạt động 2: Xác định, tập hợp những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của một số nghề em lựa chọn**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS xác định tập hợp những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của một số nghề em lựa chọn

**b,Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, trao đổi và trả lời câu hỏi: xác định, tập hợp những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của một số nghề em lựa chọn  - GV hướng dẫn HS: hoàn thành phiếu học tập  Gợi ý:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Nghề em quan tâm | Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề | Năng lực phẩm chất của em | | Giáo viên toán |  |  | | Bác sĩ |  |  |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận về những phẩm chất với một số nghề em quan tâm  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | 1. **2. Xác định, tập hợp những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của một số nghề em lựa chọn**  |  |  |  | | --- | --- | --- | | Nghề em quan tâm | Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề | Năng lực phẩm chất của em | | Giáo viên toán | - Có kiến thức toán học  - Khả năng tư duy tốt  - Kiên nhẫn  - Cẩn thận  - Nhẫn nại  - Vị tha  - Công bằng | - Học tốt môn toán  - Khả năng tư duy tốt  - Kiên nhẫn  - Công bằng | | Bác sĩ | - Có kiến thức y khoa  - Khả năng kiểm soát cảm xúc  - Nhân ái  - Kiên nhẫn  - Cẩn thận | - Học tốt môn Sinh học  - Nhân ái  - Kiên nhẫn | |

**Hoạt động 3: Chia sẻ kết quả tự đánh giá sự phù hợp, chưa phù hợp giữa yêu cầu về phẩm chất năng lực của nghề của địa phương với phẩm chất năng lực của bản thân**

**a, Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS Chia sẻ kết quả tự đánh giá sự phù hợp, chưa phù hợp giữa yêu cầu về phẩm chất năng lực của nghề của địa phương với phẩm chất năng lực của bản thân

**b,Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, trao đổi và trả lời câu hỏi:  - GV hướng dẫn HS:  Gợi ý đánh giá sự phù hợp hoặc chưa phù hợp giữa phẩm chất, năng lực của bản thân với những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề ở địa phương mà em quan tâm: ví dụ   |  | | --- | | Nhà báo | | Phẩm chất, năng lực của nghề | Phẩm chất, năng lực bản thân | | - Trung thực  - Hướng ngoại, giao tiếp tốt  …… | - Trung thực  - Năng nổ, hoạt ngôn  …….. | | Đánh giá: Tương đối phù hợp với nghề |   - GV yêu cầu HS: *Nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | 1. **3. Chia sẻ kết quả tự đánh giá sự phù hợp, chưa phù hợp giữa yêu cầu về phẩm chất năng lực của nghề của địa phương với phẩm chất năng lực của bản thân**  |  | | --- | | Nhà báo | | Phẩm chất, năng lực của nghề | Phẩm chất, năng lực bản thân | | - Trung thực  - Hướng ngoại, giao tiếp tốt  - Có khả năng sàng lọc, thu thập thông tin  - Văn phong chắc chắn, sắc bén  - Có khả năng làm việc nhóm  - Nhạy bén, biết cách ứng phó trước các tình huống bất ngờ  - Chịu được áp lực công việc | - Trung thực  - Năng nổ, hoạt ngôn  - Khả năng viết ổn định  - Yêu thích làm việc nhóm  - Chịu được áp lực cao | |

**3, HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (20-25p)**

**a,Mục tiêu:**HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào giải quyết tình huống nhằm đánh giá được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở địa phương.

**b,Nội dung:**HS thảo luận nhóm, đưa ra ý kiến về việc xử lí các tình huống dựa vào tri thức, kinh nghiệm đã tiếp thu được trong tiết trước.

**c,Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV chia HS thành 3 nhóm và yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi: **Em luôn mơ ước làm trong lĩnh vực nghệ thuật, nhưng bố mẹ lại luôn muốn em học ngành Y để nối tiếp truyền thống gia đình, em không biết phải làm gì đây.**

**4,HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (8-10p)**

**a,Mục tiêu:**HS cùng nhau xác định được năng lực phẩm chất bản thân có được phù hợp với ngành nghề mà mình quan tâm

**b,Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

**c,Sản phẩm học tập:**HS thực hành hoạt động tại nhà : Ước mơ về nghề nghiệp của em, em đã và đang làm gì để thực hiện được ước mơ đó

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hoạt động

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,  HS đánh giá HS) | - Vấn đáp.  - Kiểm tra thực hành, kiểm tra viết. | - Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành.  - Phiếu hỏi. |  |

Hướng dẫn về nhà:

* Hoàn thành các nội dung của hoạt động vận dụng
* Sưu tầm 1-2 video clip hoặc 3-5 tranh ảnh về chủ đề tôn trọng sự khác biệt